

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Hướng dẫn đăng ký, lấy mẫu, thử nghiệm sầu riêng tươi
xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc**

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM KIỂM CHỨNG
VÀ DỊCH VỤ CHẤT LƯỢNG**

Căn cứ Quyết định số 1080/QĐ-BNNMT ngày 24/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm nghiệm kiểm chứng và Dịch vụ chất lượng;

Căn cứ Quyết định số 3015/QĐ-BNNMT ngày 04/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành “Quy trình kiểm soát an toàn thực phẩm đối với quả sầu riêng tươi xuất khẩu”;

Căn cứ Công văn số 1810/CCPT-CL ngày 25/10/2025 của Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường về việc hướng dẫn lấy mẫu, phân tích các chỉ tiêu an toàn thực phẩm đối với quả mít, sầu riêng tươi xuất khẩu;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm số 1599/TĐC-HCHQ ngày 8/5/2024 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm số 283/GCN-BKHCN ngày 15/8/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 248/QĐ-CCPT-GSĐG ngày 8/8/2024 và Quyết định số 17/QĐ-CCPT-GSĐG ngày 31/3/2025 của Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường về việc chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước;

Xét Tờ trình ngày 21/9/2026 của Trưởng phòng Dịch vụ chất lượng về việc đề nghị chỉnh sửa một số nội dung tại Quyết định số 123/QĐ-KNKC ngày 20/8/2026 của Trung tâm Kiểm nghiệm kiểm chứng và Dịch vụ chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Hướng dẫn đăng ký, lấy mẫu, thử nghiệm sầu riêng tươi xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 123/QĐ-KNKC ngày 20/8/2026 của Trung tâm Kiểm nghiệm kiểm chứng và Dịch vụ chất lượng.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các hợp đồng đã được ký kết trước ngày Quyết định này có hiệu lực nhưng chưa hoàn thành, khách hàng được áp dụng các quy định ban hành kèm theo Quyết định này mà không phải ký kết lại hợp đồng.

Điều 4. Trưởng Phòng Hành chính Tổng hợp; Trưởng các phòng thuộc Trung tâm và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục CCPT (để b/c);
- Các PGĐ (để biết);
- Lưu VT.



CỤC CHẤT LƯỢNG, CHẾ BIẾN VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM, KIỂM CHỨNG VÀ DỊCH VỤ CHẤT LƯỢNG
-----***-----

HƯỚNG DẪN

**Đăng ký, lấy mẫu, thử nghiệm sầu riêng tươi
xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-KNKC ngày /9/2026 của Trung
tâm KNKC và Dịch vụ chất lượng)*

HÀ NỘI, 9/2026

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Áp dụng đối với hoạt động đăng ký, lấy mẫu, thử nghiệm các chỉ tiêu về an toàn thực phẩm đối với các lô hàng sầu riêng tươi xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc sử dụng dịch vụ tại Trung tâm Kiểm nghiệm kiểm chứng và Dịch vụ chất lượng (Trung tâm RETAQ).

- Đối tượng áp dụng gồm: Trung tâm RETAQ; các cơ sở đóng gói, kinh doanh ký hợp đồng sử dụng dịch vụ thử nghiệm sản phẩm sầu riêng tươi xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc (gọi chung là khách hàng) có nhu cầu sử dụng dịch vụ của Trung tâm RETAQ và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Nguyên tắc thực hiện

- Công khai, minh bạch, khách quan.
- Không can thiệp, không làm sai lệch kết quả chuyên môn.
- Doanh nghiệp chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của hồ sơ.
- Tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và yêu cầu của thị trường nhập khẩu.

3. Nội dung

a) Điều kiện đăng ký

Khách hàng đăng ký tham gia dịch vụ thử nghiệm của Trung tâm RETAQ phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Tư cách pháp lý và ngành nghề kinh doanh;
- Mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói;
- Điều kiện ATTP của cơ sở, truy xuất nguồn gốc;
- Các điều kiện khác theo quy định.

b) Đăng ký dịch vụ

Khách hàng gửi Hồ sơ đăng ký (bản Word và bản PDF) theo yêu cầu tại BM 01 – Giấy đăng ký dịch vụ thử nghiệm qua địa chỉ thư điện tử: chungnhan.retaq@mae.gov.vn.

Bản chính hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về Trung tâm RETAQ.

c) Xem xét hồ sơ và Ký hợp đồng dịch vụ

Sau khi nhận được hồ sơ đăng ký của khách hàng, Trung tâm RETAQ kiểm tra tính đầy đủ, phù hợp của hồ sơ để xem xét việc tiếp nhận và cung cấp dịch vụ.

Sau khi được phê duyệt, Bộ phận một cửa thông báo kết quả tới khách hàng, đối với các hồ sơ đầy đủ, phù hợp để tiếp nhận dịch vụ, gửi kèm BM 02 – Dự thảo Hợp đồng lấy mẫu, thử nghiệm lô hàng sầu riêng tươi xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc; Trường hợp không đạt thông báo cho cơ sở biết để hoàn thiện.

d) Thủ tục lấy mẫu lô hàng

Cơ sở thực hiện đăng ký theo biểu mẫu 03 trực tiếp, qua địa chỉ thư điện tử: nhanmau.retaq@mae.gov.vn; tương tác công việc trên nhóm zalo dùng chung giữa hai bên để triển khai thực hiện, đảm bảo kịp thời, hiệu quả đúng quy định.

đ) Các phụ lục kèm theo

- BM 01: Giấy đăng ký dịch vụ thử nghiệm;
- BM 02: Dự thảo Hợp đồng.
- BM 03: Bảng kê thông tin lô hàng;
- BM 04: Nhãn nhận diện mẫu;
- BM 05: Tem niêm phong mẫu;
- BM 06: Biên bản lấy mẫu;

CỤC CHẤT LƯỢNG, CHẾ BIẾN VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM KIỂM CHỨNG VÀ DỊCH VỤ CHẤT LƯỢNG
REFERENCE TESTING & AGRIFOOD QUALITY SERVICES CENTER (RETAQ)

ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ THỬ NGHIỆM

Kính gửi: Trung tâm Kiểm nghiệm kiểm chứng và Dịch vụ chất lượng (RETAQ)

Chúng tôi là: *(tên tổ chức, địa chỉ, số điện thoại liên hệ)* xin đăng ký Dịch vụ thử nghiệm đối với quả sầu riêng tươi xuất khẩu sang Trung Quốc, với thông tin sau:

- Người đại diện hợp pháp của tổ chức đăng ký *(kèm theo email, số điện thoại)*:

- Tên cơ sở đóng gói *(kèm theo địa chỉ, số điện thoại)*:

Chúng tôi xin gửi kèm theo đơn đăng ký này các hồ sơ bao gồm:

1. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh *(của cơ sở xuất khẩu)*;
2. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh *(của cơ sở đóng gói)*;
3. Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.
4. Hợp đồng gia công đóng gói, thu mua nguyên liệu *(đối với đơn vị đăng ký là công ty làm dịch vụ xuất khẩu, thương mại)*;

5. Hồ sơ sở hữu mã cơ sở đóng gói được cơ quan thẩm quyền Trung Quốc cấp mã số còn hiệu lực;

4. Thủ tục truy xuất nguồn gốc của cơ sở *(bắt buộc)*;

Chúng tôixin cam kết thực hiện đúng quy định của Trung tâm.

....., ngày.....tháng năm 20..

Đại diện đơn vị đăng ký
(ký, đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ THỬ NGHIỆM

Số /HĐ-Retaq

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;
- Căn cứ Quyết định số .../QĐ-KNKC ngày ... tháng 9 năm 2026 của Trung tâm Kiểm nghiệm kiểm chứng và Dịch vụ chất lượng ban hành Hướng dẫn đăng ký, lấy mẫu, thử nghiệm sâu riêng tươi xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc;
- Căn cứ nhu cầu sử dụng dịch vụ của Bên A và năng lực, điều kiện cung cấp dịch vụ của Bên B.

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm....., tại Trung tâm Kiểm nghiệm kiểm chứng và Dịch vụ chất lượng, địa chỉ: Km 0 Cao tốc Hà Nội – Hải Phòng, xã Bát Tràng, Tp. Hà Nội, chúng tôi gồm:

Bên A

Tên đơn vị:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mã số thuế:

Số tài khoản:

Ngân hàng:

Đại diện:

Chức vụ: Giám Đốc

(Sau đây gọi là Bên A)

Bên B

TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM KIỂM CHỨNG VÀ DỊCH VỤ CHẤT LƯỢNG

Địa chỉ: Km 0, Cao tốc 5B Hà Nội - Hải Phòng, Xã Bát Tràng, Tp. Hà Nội

Điện thoại: 024.32115275

Mã số thuế: 0110917952

Số tài khoản: 19026175213015

Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam - Hội sở chính

Đại diện: Ông **Phạm Văn Tiệp**

Chức vụ: Giám đốc

(Sau đây gọi là Bên B)

Hai Bên thống nhất ký kết Hợp đồng với các điều khoản sau:

Điều 1. Nội dung hợp đồng

1. Bên A sử dụng dịch vụ lấy mẫu, thử nghiệm và trả kết quả thử nghiệm đối với mẫu sầu riêng tươi xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc do Bên B cung cấp.

2. Bên B cung cấp dịch vụ lấy mẫu, thử nghiệm và trả kết quả thử nghiệm các chỉ tiêu Cadimi (Cd) và Auramine O đối với nguyên liệu, bán thành phẩm, thành phẩm hoặc lô hàng sầu riêng tươi theo yêu cầu của Bên A.

Điều 2. Địa điểm lấy mẫu

1. Đối với mẫu phục vụ thử nghiệm lô hàng sầu riêng tươi xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, Bên B thực hiện lấy mẫu tại một trong các địa điểm sau:

- Tại cơ sở đóng gói đã được đăng ký, đánh giá theo hồ sơ được Bên B chấp thuận.

- Tại Khu công nghiệp Quang Minh – Hà Nội hoặc các địa điểm khác do Bên B chỉ định theo yêu cầu quản lý.

2. Đối với mẫu phục vụ hoạt động giám sát (mẫu nguyên liệu, bán thành phẩm), địa điểm lấy mẫu và giao nhận mẫu thực hiện theo yêu cầu cụ thể của Bên A và phù hợp với quy định chuyên môn.

3. Bên B có quyền từ chối hoặc tạm dừng lấy mẫu khi thông tin lô hàng, mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói không phù hợp với hồ sơ đăng ký hoặc lô hàng thực tế; không bảo đảm điều kiện nhận diện, tính nguyên trạng, tính đại diện hoặc an toàn khi lấy mẫu; Bên A không phối hợp hoặc có hành vi can thiệp vào hoạt động lấy mẫu.

Điều 3. Thời gian và hình thức trả kết quả thử nghiệm

1. Thời hạn trả kết quả thông thường không quá 48 giờ kể từ thời điểm mẫu được tiếp nhận hợp lệ tại phòng thử nghiệm, không bao gồm ngày nghỉ hằng tuần, ngày nghỉ lễ, tết. Trường hợp phát sinh yếu tố bất khả kháng hoặc yêu cầu kỹ thuật đặc biệt, Bên B thông báo kịp thời cho Bên A.

2. Bên B gửi Phiếu kết quả thử nghiệm cho Bên A bằng một trong các hình thức: nhận trực tiếp tại phòng thí nghiệm, email, bưu điện hoặc Zalo theo yêu cầu của Bên A.

3. Phiếu kết quả thử nghiệm được đăng tải trên website kiemnghiemkiemchung.vn trong thời hạn 48 giờ kể từ thời điểm Bên B trả kết

quả. Trường hợp Bên A có nhu cầu kéo dài thời gian đăng tải, Bên B xem xét thực hiện theo đề nghị của Bên A, phù hợp với quy định về bảo mật thông tin và quy định pháp luật có liên quan.

Điều 4. Lưu mẫu và xử lý mẫu

Mẫu lưu được bảo quản tại Bên B trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày Bên B trả kết quả cho Bên A. Hết thời hạn nêu trên, nếu không có yêu cầu khác bằng văn bản của Bên A, Bên B thực hiện hủy mẫu theo quy trình hủy mẫu do Bên B ban hành.

Điều 5. Giá dịch vụ và nguyên tắc áp dụng

1. Giá dịch vụ áp dụng theo bảng giá dịch vụ hiện hành do Bên B ban hành tại thời điểm Bên A đăng ký dịch vụ.

2. Giá dịch vụ đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT) theo quy định.

3. Trường hợp điều chỉnh giá, Bên B thông báo cho Bên A trước tối thiểu 05 ngày làm việc

Điều 6. Thanh toán

1. Bên A có trách nhiệm thanh toán 100% chi phí dịch vụ trong thời hạn không quá 01 ngày kể từ khi nhận được Phiếu kết quả thử nghiệm do Bên B phát hành.

2. Bên B xuất hóa đơn theo quy định của pháp luật về thuế.

3. Trường hợp Bên A không thanh toán đầy đủ trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều này, Bên B có quyền tạm ngừng tiếp nhận, thực hiện các yêu cầu dịch vụ mới cho đến khi Bên A hoàn thành nghĩa vụ thanh toán.

4. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

Điều 7. Trách nhiệm Bên A

1. Gửi Phiếu đăng ký thử nghiệm theo BM 03 tại Quyết định..... cho Bên B trước 16 giờ 00 của ngày làm việc liền kề trước ngày dự kiến lấy mẫu. Trường hợp Bên A gửi Phiếu đăng ký dịch vụ sau thời hạn quy định nêu trên, Bên B có quyền từ chối hoặc dời lịch lấy mẫu, tùy theo khả năng bố trí nhân sự và điều kiện thực tế của Bên A.

2. Có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, trung thực, chính xác và kịp thời các thông tin, tài liệu, hồ sơ liên quan đến cơ sở sản xuất/đóng gói, mã vùng trồng, lô hàng, địa điểm, thời gian lấy mẫu và các nội dung khác theo yêu cầu của Bên B để phục vụ hoạt động lấy mẫu, thử nghiệm.

- Bên A chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, tính chính xác và tính thống nhất của các thông tin, hồ sơ đã cung cấp.

- Sau khi Bên B tiếp nhận Phiếu đăng ký thử nghiệm, Bên A không được thay đổi các thông tin đã đăng ký, trừ các trường hợp sau:

+ Việc thay đổi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận bằng văn bản;

+ Xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc tình huống khách quan làm thay đổi thông tin đã đăng ký, có hình ảnh, video hoặc tài liệu hợp lệ chứng minh;

+ Việc thay đổi được Bên B xem xét, chấp thuận.

3. Cam kết không can thiệp, không tác động, không gây áp lực dưới bất kỳ hình thức nào đến hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của Bên B trong toàn bộ quá trình thực hiện Hợp đồng.

4. Thông báo ngay các lô hàng bị phía Trung Quốc trả lại.

5. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn chi phí dịch vụ theo quy định tại Hợp đồng.

Điều 8. Trách nhiệm Bên B

1. Thực hiện dịch vụ đúng quy trình chuyên môn, bảo đảm tính độc lập, khách quan, chính xác của kết quả thử nghiệm.

2. Chịu trách nhiệm về tính hợp lệ của Phiếu kết quả thử nghiệm do mình phát hành theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025 và quy định pháp luật.

3. Bảo mật thông tin, kết quả thử nghiệm của Bên A, trừ trường hợp cung cấp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Thông báo kịp thời cho Bên A các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

Điều 9. Cam kết tuân thủ pháp luật về phòng, chống tham nhũng và trách nhiệm của các Bên

1. Hai Bên cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; bảo đảm trung thực, khách quan, minh bạch trong toàn bộ quá trình làm việc, kể từ thời điểm trao đổi, thỏa thuận, ký kết đến khi hoàn thành nghĩa vụ của các Bên.

2. Trong toàn bộ quá trình làm việc, mỗi Bên có trách nhiệm:

a) Không yêu cầu, không nhận, không đưa tiền, tài sản hoặc bất kỳ lợi ích vật chất, phi vật chất nào nhằm tác động, gây ảnh hưởng đến việc thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Bên kia.

b) Không can thiệp, không gây sức ép dưới bất kỳ hình thức nào làm sai lệch tính khách quan, trung thực của kết quả công việc.

c) Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và các nội dung đã thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan.

3. Mỗi Bên chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi vi phạm các cam kết quy định tại Điều này; trường hợp gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật và các thỏa thuận có liên quan.

Điều 10. Bất khả kháng

Không Bên nào phải chịu trách nhiệm đối với bên kia về việc không thực hiện hoặc chậm trễ trong việc thực hiện nghĩa vụ bắt buộc nếu việc không thực hiện hoặc chậm trễ đó là do: dịch bệnh, bạo loạn, hỏa hoạn, lũ lụt, cháy nổ, động đất hoặc thảm họa tự nhiên khác, hành động khủng bố, quy định của địa phương,

quy định của chính phủ hoặc các nguyên nhân tương tự nằm ngoài sự kiểm soát của Bên vi phạm, với điều kiện Bên vi phạm phải thông báo kịp thời bằng văn bản về tình trạng bất khả kháng đó và khắc phục hậu quả càng sớm càng tốt. Bên bị vi phạm sẽ có thể chấm dứt thỏa thuận này nếu sự kiện bất khả kháng kéo dài quá 30 (ba mươi) ngày.

Điều 11. Hiệu lực hợp đồng

Hợp đồng có hiệu lực 01 năm kể từ ngày ký và chấm dứt sau khi các Bên hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ.

Điều 12. Điều khoản chung

1. Hợp đồng này có thể bị chấm dứt trước thời hạn trong trường hợp sau đây: Một trong hai bên vi phạm bất cứ điều khoản nào của Hợp đồng này. Bên vi phạm đã nhận được thông báo bằng văn bản từ Bên còn lại (Bên bị vi phạm) về việc vi phạm Hợp đồng nhưng quá ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu dừng vi phạm hoặc khắc phục xong hậu quả của vi phạm nhưng Bên vi phạm không chấm dứt hoặc chưa khắc phục xong vi phạm.

2. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh và đầy đủ các điều khoản của Hợp đồng này. Trong quá trình thực hiện hợp đồng có gì phát sinh hay vướng mắc, hai bên cùng nhau bàn bạc để cùng giải quyết.

3. Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này đều phải được hai bên thống nhất bằng văn bản.

4. Hợp đồng được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

BẢNG KÊ THÔNG TIN LÔ HÀNG ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ
Số phiếu (Trung tâm điền thông tin này)

TT	Tên công ty (Tiếng Anh) ⁽¹⁾	Địa chỉ (Tiếng Anh) ⁽²⁾	Tên mẫu	Mã vùng trồng ⁽³⁾	Mã đóng gói ⁽³⁾	Biển số xe	Số Rmooc	Số Container	Chỉ tiêu phân tích (Auramine 0-0; Cadimi – Cd)	Ngày đăng ký lấy mẫu	Địa điểm lấy mẫu	03 Ảnh chụp (đầu xe, đầy container và đuôi xe)	Số điện thoại lái xe	Cơ quan kiểm dịch (trạm kiểm dịch)
1														
2														
...														

- Lưu ý:**
- 1. Tên công ty: Viết bằng tiếng Anh, in hoa; Ví dụ: DAI PHUC XNK BUSINESS COMPANY LIMITED
 - 2. Địa chỉ: Viết bằng Tiếng anh; Ví dụ: No 19 Nguyen Thi Nhung, Van Phuc Urban Area, Quarter 5, Hiep Binh Phuoc Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
 - 3. Thông tin mã số vùng trồng, mã số đóng gói đối với từng lô hàng do doanh nghiệp tự cung cấp và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật

Đại diện đơn vị đăng ký dịch vụ
(Ký tên, đóng dấu)

Hà Nội, ngày tháng năm
Cán bộ tiếp nhận

BM 04 – Nhận nhận diện mẫu

Tên mẫu:	Ký hiệu mẫu (Số container):
Mã vùng trồng: (Orchard code)	
Mã đóng gói: (Parking house code)	
Biển số xe: (Plate number)	
Số Rmooc: (Rmooc number)	
Số Container: (Container number)	
Ngày lấy mẫu:	

BM 05 – Tem niêm phong mẫu

Người lấy mẫu (Ký, ghi rõ họ tên) , ngày.../.../20...	TEM NIÊM PHONG MẪU Tên mẫu Số Rmooc 	Đại diện cơ sở được lấy mẫu (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)) , ngày.../.../20...
--	--	---

CỤC CHẤT LƯỢNG, CHẾ BIẾN
VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM KIỂM CHỨNG
VÀ DỊCH VỤ CHẤT LƯỢNG

BM 06 – Biên bản lấy mẫu
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN LẤY MẪU

Số:

1. Tên khách hàng: (tên tiếng Anh)
2. Địa chỉ: (địa chỉ đăng ký bằng tiếng Anh)
3. Số điện thoại:
4. Thông tin lô hàng:
5. Thời gian lấy mẫu: ... giờ; ngày (ngày lấy mẫu)
6. Địa điểm lấy mẫu:
7. Chỉ tiêu phân tích: Auramine O ; Cadmium (Cd)
8. Khối lượng mẫu:Quả
9. Mô tả chi tiết về mẫu:

Stt	Tên mẫu	Mã số vùng trông	Mã số cơ sở đóng gói	Biển số xe	Số Rmooc	Số container	Số niêm phong

Biên bản được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, Trung tâm RETAQ giữ 01 bản, cơ sở được lấy mẫu giữ 01 bản./.

Ghi chú: Thông tin mã số vùng trông, mã số cơ sở đóng gói đối với từng lô hàng do doanh nghiệp tự cung cấp và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đại diện cơ sở được lấy mẫu
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

Người lấy mẫu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người giám sát (nếu có)
(Ký, ghi rõ họ tên)